

BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CHÀO BÁN CẠNH TRANH

CỔ PHẦN CỦA

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ

VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 6278 0191

Fax: (04) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 81 Phan Đăng Lưu, P.7, Q.Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38 290 135

Fax: (08) 38 251 518

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP

NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38 208 116

Fax: (08) 38 208 117

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY
CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN**

1. Thông tin về tổ chức phát hành

- Tên công ty : **Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn**
- Địa chỉ : 81 Phan Đăng Lưu, P.7, Q.Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh
- Vốn điều lệ theo đăng ký : 161.200.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi một tỷ hai trăm triệu đồng*)
- Vốn điều lệ thực góp : 161.200.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần : 16.120.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính : Mua bán máy các loại, phương tiện vận tải, thiết bị chuyên dùng, thiết bị bưu chính viễn thông, nguyên liệu vật tư cho sản xuất, hàng công nghiệp, hàng tiêu dùng; điện tử - phân bón – kim loại màu – hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, linh kiện đồng bộ phục vụ cho sản xuất và phục vụ bảo dưỡng - sửa chữa, vật liệu xây dựng, sản phẩm từ composite, hàng điện lạnh, nông-lâm-hải sản, đồ gỗ, hàng may mặc. Mua bán ô tô, xe máy, tàu thủy, thiết bị đồng bộ phục vụ công nghiệp, vật liệu xây dựng. Mua bán vật tư, trang thiết bị y tế. Mua bán mỹ phẩm. Mua bán phế liệu (không hoạt động tại trụ sở).

2. Thông tin về đợt chào bán cạnh tranh

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**
- Tên cổ phần chào bán : Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : 409.200 cổ phần (chiếm tỷ lệ 2,54% vốn điều lệ thực góp)
- Phương thức chào bán : Chào bán cạnh tranh
- Chuyển quyền sở hữu : Giao dịch thỏa thuận và Chuyển nhượng thông qua hệ thống chuyển nhượng của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

3. Tổ chức Tư vấn bán chào bán cạnh tranh



**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG
VIỆT NAM – CN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38 208 116 Fax: (08) 38 208 117

Website: www.vcbs.com.vn

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ	1
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	1
1.	Rủi ro về kinh tế.....	1
1.1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế.....	1
1.2	Rủi ro lạm phát.....	1
1.3	Rủi ro lãi suất	2
2.	Rủi ro về luật pháp	3
3.	Rủi ro về thị trường.....	3
4.	Rủi ro cạnh tranh.....	3
5.	Rủi ro của đợt chào bán.....	3
6.	Rủi ro khác	4
III.	CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	5
1.	Tổ chức Phát hành.....	5
2.	Tổ chức tư vấn chào bán	5
IV.	CÁC KHÁI NIỆM	6
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	7
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
1.1.	Quá trình hình thành và phát triển:	7
1.2.	Giới thiệu về Công ty.....	7
1.3.	Cơ cấu vốn cổ phần.....	9
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty	9
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	11
4.	Hoạt động kinh doanh	12
4.1.	Sản phẩm, dịch vụ chính	12
4.2.	Tình hình sản xuất kinh doanh	13
4.3.	Doanh thu	15
4.4.	Chi phí.....	16
4.5.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm	17
4.6.	Phân tích SWOT.....	18
4.7.	Triển vọng ngành	18
4.8.	Định hướng của Công ty	19

4.9.	Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của nhà nước, và xu thế chung của thế giới	20
5.	Chính sách đối với người lao động	20
5.1.	Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi	20
5.2.	Chính sách tuyển dụng và thu hút nhân tài	21
5.3.	Các hoạt động đoàn thể xã hội	21
6.	Chính sách cổ tức	21
7.	Tình hình tài chính	22
7.1.	Các chỉ tiêu cơ bản	22
7.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	25
8.	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát.....	25
9.	Tài sản	26
10.	Các thông tin khác và tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty.....	29
VI.	THÔNG TIN VỀ VIỆC CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN.....	29
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán.....	29
2.	Mục đích của việc chào bán	31
3.	Địa điểm công bố thông tin.....	31
4.	Điều kiện tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan	31
5.	Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần	31
VII.	THAY LỜI KẾT.....	32

BẢNG BIỂU

<i>Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần (tính đến ngày 30/06/2016)</i>	<i>9</i>
<i>Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tính đến ngày 30/06/2016</i>	<i>9</i>
<i>Bảng 3: Cơ cấu doanh thu CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn</i>	<i>15</i>
<i>Bảng 4: Các khoản chi phí của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn.....</i>	<i>16</i>
<i>Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn ...</i>	<i>17</i>
<i>Bảng 6: Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2016</i>	<i>19</i>
<i>Bảng 7: Thời gian khấu hao</i>	<i>22</i>
<i>Bảng 8: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của SMA</i>	<i>22</i>
<i>Bảng 9: Số dư các quỹ của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn</i>	<i>23</i>
<i>Bảng 10: Các khoản phải thu ngắn hạn của SMA</i>	<i>23</i>
<i>Bảng 11: Các khoản phải trả của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn.....</i>	<i>24</i>
<i>Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính năm 2014 và 2015 của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn</i>	<i>25</i>
<i>Bảng 13: Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát và tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại 30/06/2016</i>	<i>26</i>
<i>Bảng 14: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại ngày 30/06/2016 của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn.....</i>	<i>27</i>
<i>Bảng 15: Danh sách các lô đất Công ty đang quản lý và sử dụng tại thời điểm 30/06/2016.....</i>	<i>28</i>

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Hợp đồng số 67/2014/VCBS-TVTCĐN ký giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại thương Việt Nam;
- Quyết định số 372/QĐ-ĐTKDV ngày 05/09/2016 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần tại Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn;
- Công văn số 1962/ĐTKDV-CNPN ngày 05/09/2016 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần tại Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn;

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**1. Rủi ro về kinh tế**

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của một công ty là căn cứ cơ bản cho quyết định của nhà đầu tư. Xem xét sự biến động tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty là gián tiếp dự đoán giá cả của chứng khoán công ty. Sự biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá... cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng.

1.1 Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Sự ổn định và tăng trưởng kinh tế Việt Nam sẽ đứng trước thử thách lớn do ảnh hưởng từ khả năng biến động mạnh trên thị trường thế giới, đặc biệt là các vấn đề xung quanh việc giảm tốc của nền kinh tế Trung Quốc. Sau sự bất ổn trong năm 2015, kinh tế Việt Nam trong nửa đầu 2016 đã cho thấy sự giảm tốc rõ rệt. Tốc độ tăng GDP chỉ đạt 5,52% so với cùng kỳ năm trước, trong đó Quý 1 tăng 5,48% và Quý 2 tăng 5,55%. GDP của Việt Nam trong năm 2016 nhiều khả năng sẽ thấp hơn 2015 và đạt khoảng 5,8% - 6,0%. Tuy nhiên việc tích cực tham gia các hiệp định thương mại gần đây đặc biệt là TPP sẽ mang lại nhiều thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn nói riêng. Tuy nhiên, để hạn chế rủi ro, Công ty phải vận hành linh hoạt và chủ động trong kinh doanh để phù hợp với sự biến động của thị trường.

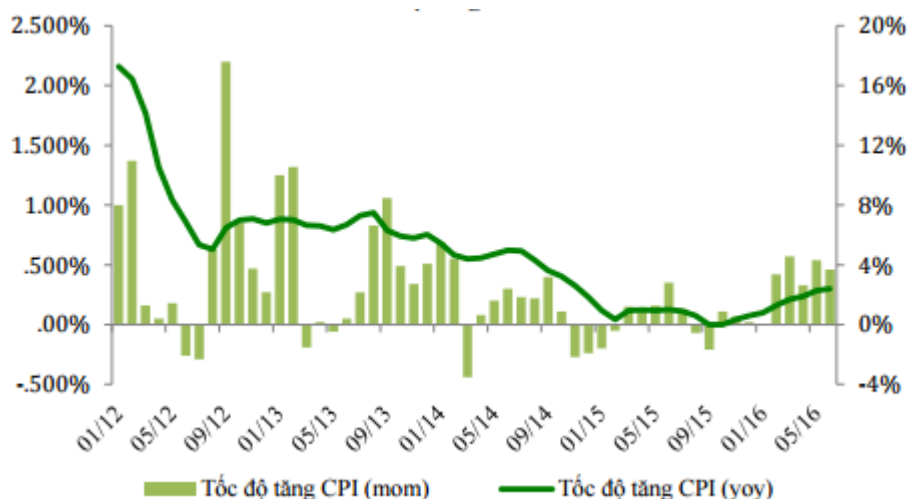
1.2 Rủi ro lạm phát

Nền kinh tế của Việt Nam luôn phải đối mặt với tình trạng khó khăn phải lựa chọn giữa mục tiêu lạm phát và tăng trưởng kinh tế. Trong quá trình phát triển kinh tế, lạm phát ở Việt Nam biến động với biên độ khá lớn góp phần tạo ra những biến động bất thường của giá cả hàng hóa ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Đây là một trong những chỉ số quan trọng để đánh giá sự ổn định của kinh tế vĩ mô.

Diễn biến của CPI trong nửa đầu năm 2016 chịu khá nhiều áp lực tăng. Trước tiên phải kể đến là tác động của yếu tố mùa vụ và việc điều chỉnh giá của một số mặt hàng dưới sự điều hành của Chính phủ. Như vậy, CPI mặc dù chịu áp lực tăng nhưng đa phần những áp lực này có thể

điều tiết và kiểm soát được dưới sự điều hành của Chính phủ nếu cần thiết. Chúng tôi dự báo tỷ lệ lạm phát cả năm 2016 vào khoảng 3,5% - 4%.

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng CPI



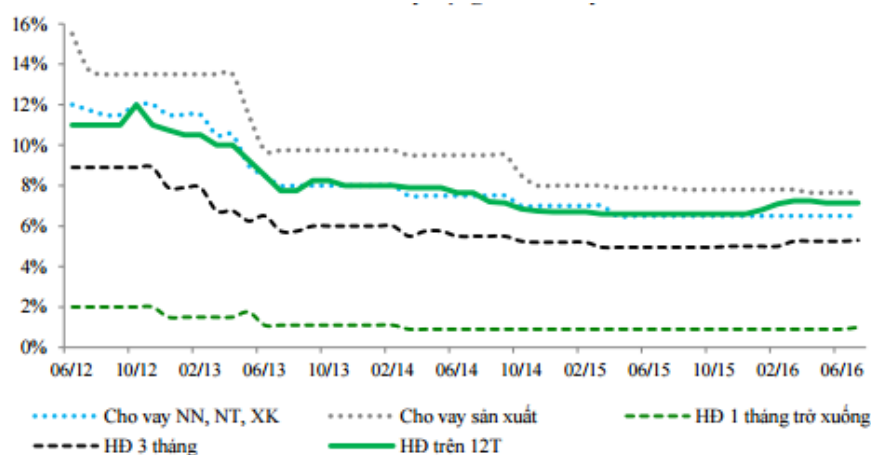
Nguồn : CEIC, VCBS

1.3 Rủi ro lãi suất

Các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn nói riêng luôn cần nguồn vốn vay từ ngân hàng để hỗ trợ trong việc đầu tư, xây dựng dự án cũng như sản xuất, kinh doanh hàng ngày. Vì vậy biến động lãi suất ảnh hưởng rất lớn đến nợ vay và tình hình tài chính của doanh nghiệp.

Trong 6 tháng đầu năm 2016, mặt bằng lãi suất huy động có dấu hiệu tăng nhẹ khoảng vài chục điểm cơ bản ở các kỳ hạn vào Quý 1 và sau đó tương đối ổn định trong Quý 2. Mặc dù vậy, mức trần lãi suất huy động 5,5%/năm cho các kỳ hạn từ 6 tháng trở xuống vẫn được duy trì. Cụ thể, lãi suất huy động các kỳ hạn ngắn dưới 6 tháng phổ biến trong khoảng 4,5% - 5,5%/năm, từ 6 tháng đến dưới 12 tháng trong khoảng 5,5% - 6,8%/năm, từ 12 tháng trở lên trong khoảng 6,5% - 7,8%/năm. Nhìn chung, lãi suất chịu áp lực tăng nhưng NHNN còn nhiều dư địa chính sách và biện pháp điều hành để ổn định mặt bằng lãi suất ít nhất đến hết 2016

Biểu đồ 2: Lãi suất huy động và cho vay



Nguồn : CEIC, VCBS

2. Rủi ro về luật pháp

Hiện tại hoạt động của Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản dưới luật và các quy định đối với công ty đại chúng.

Trước đây hệ thống pháp luật của Việt Nam vẫn còn thiếu tính ổn định và không nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành không đầy đủ, thiếu tính cập nhật, chồng chéo. Việc áp dụng pháp luật vào thực tế cuộc sống còn nhiều bất cập, tính thực thi đôi khi không cao, do vậy sẽ ảnh hưởng đến công tác hoạch định chiến lược phát triển dài hạn. Bên cạnh đó, khi trở thành thành viên của WTO, Việt Nam phải tuân theo luật chung và chấp nhận các thay đổi về chính sách thuế xuất nhập khẩu với những ưu đãi về thuế quan theo những cam kết của Việt Nam khi tham gia và ký kết những hiệp định chung về thương mại.

Hiện nay, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của nước ta đã dần hoàn thiện và luôn được thay đổi cho phù hợp với xu hướng phát triển của nền kinh tế, xã hội. Tuy nhiên, hệ thống văn bản này còn phải tiếp tục điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Vì vậy, việc nâng cao tính ổn định về các chính sách pháp luật của Nhà nước là hết sức cần thiết cho các doanh nghiệp, đặc biệt khi nền kinh tế Việt Nam đang từng bước hòa nhập với sự vận động và phát triển không ngừng của nền kinh tế thế giới.

3. Rủi ro về thị trường

Các sản phẩm của Công ty như phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, máy xây dựng, máy công cụ, phụ tùng thay thế có giá cả biến động theo thị trường, rủi ro xảy ra với Công ty khi nhập sản phẩm với giá cao, trong khi phải bán ra theo giá thấp trên thị trường. Để giảm thiểu rủi ro của tác động biến động giá, Công ty luôn cố gắng nghiên cứu chiều sâu từ khâu đầu vào đến khâu tiêu thụ sản phẩm để đảm bảo công tác bán hàng ổn định, doanh thu tăng trưởng tốt.

4. Rủi ro cạnh tranh

Cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường là một quy luật tất yếu không thể tránh khỏi, đặc biệt là trong tình hình nước ta đã gia nhập WTO thì sự cạnh tranh là rất gay gắt giữa các công ty cùng ngành trong và ngoài nước về sản phẩm kinh doanh, giá cả, thị phần, công nghệ chế biến... ảnh hưởng đến việc kinh doanh chung của SMA. Tuy nhiên, đây cũng là yếu tố mang tính thúc đẩy Công ty tập trung cải tiến chất lượng sản phẩm, tăng cường tiếp thị để kích cầu, mở rộng thêm thị trường tiêu thụ nhất là thị trường xuất khẩu, nâng cao tính chuyên nghiệp trong việc cung cấp các sản phẩm, mẫu mã... để tăng tính cạnh tranh của sản phẩm của Công ty trên thị trường.

5. Rủi ro của đợt chào bán

Thị trường chứng khoán Việt Nam từ đầu năm 2016 đã ghi nhận một đợt tăng điểm tương đối mạnh. Nguyên nhân chính bắt nguồn từ việc nền kinh tế vĩ mô ổn định, thị trường chứng khoán thể giới tích cực, giá dầu dần hồi phục và mặt bằng lãi suất tuy có dấu hiệu tăng nhưng đã được NHNN ổn định kịp thời.

Thị trường từ quý 3/2016 đến hết năm dự đoán vẫn sẽ tích cực, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro không lường trước được. Vì vậy, đợt chào bán này sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình

hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư.... Điều đó có thể dẫn đến rủi ro không chào bán thành công phần vốn góp dự định chào bán.

6. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất, chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của SMA.

III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Tổ chức Phát hành****Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn**

Địa chỉ: 81 Phan Đăng Lưu, P.7, Q.Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (08) 35 107 888 Fax: (08) 35 512 427

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

2. Tổ chức tư vấn chào bán**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN TP Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38 208 116 Fax: (08) 38 208 117

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn do Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCBS) tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số ký giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

- BKS Ban kiểm soát
- BCKT Báo cáo kiểm toán
- BCTC Báo cáo tài chính
- BV Giá trị sổ sách
- CBTT Công bố thông tin
- Chào bán Là việc chào bán cổ phần thuộc sở hữu của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước tại Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn
- CNĐKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Công ty Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- CPI Consumer price index – Chỉ số giá tiêu dùng
- CTCP Công ty cổ phần
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- EPS Thu nhập trên mỗi cổ phần
- FDI Foreign Direct Investment – Đầu tư trực tiếp nước ngoài
- GDP Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT Hội đồng quản trị
- ISO International Organization for Standardization – Cơ quan thiết lập tiêu chuẩn quốc tế bao gồm các đại diện từ các tổ chức tiêu chuẩn các quốc gia
- NHNN Ngân hàng Nhà nước
- SCIC Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước
- TMCP Thương mại cổ phần
- TNHH Trách nhiệm hữu hạn
- TSCĐ Tài sản cố định
- UBND Ủy ban Nhân dân
- VCBS Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
- WTO World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Quá trình hình thành và phát triển:**

Từ những ngày đầu giải phóng, Ban vật tư trực thuộc Trung ương cục Miền Nam trong đoàn quân tiếp quản Sài Gòn được đổi thành Tổng Cục Kỹ thuật Vật tư Miền Nam. Để phân ngạch quản lý T6/1975 Tổng Cục Kỹ Thuật Vật Tư Miền Nam thành lập 3 đơn vị: Công ty Hóa chất Miền Nam; Công ty Xăng Dầu Miền Nam; Công ty Thiết bị Kim khí Miền Nam.

Đến ngày 30/12/1975 Tổng Cục Kỹ thuật Vật tư Miền Nam có Quyết định số 517/VT –QĐ tách Công ty Thiết bị Kim khí Miền Nam thành hai công ty: Công ty Kim khí Miền Nam và Công ty Thiết bị Phụ tùng Miền Nam

Từ tháng 12/1975 đến tháng 6/1976 tên công ty là: Công ty Thiết bị Phụ tùng Miền Nam. Công ty tiếp quản và quản lý toàn bộ tài sản gồm: văn phòng, nhà xưởng, cụm kho vật tư, thiết bị phụ tùng, nhiên liệu tại Sài Gòn của chế độ cũ để lại và vật tư, hàng hóa, thiết bị phụ tùng từ Miền Bắc đưa vào để bảo quản, cất giữ. Đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để thất thoát hoặc kẻ xấu lợi dụng phá hoại. Cung ứng theo lệnh của Nhà nước.

Tháng 7/1976 đến 1979 Công ty Thiết bị Phụ tùng Khu vực II được thành lập trên cơ sở Công ty Thiết bị Phụ tùng Miền Nam trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị Phụ tùng – Bộ Vật Tư

Từ 1979 đến 1980 Công ty có tên là: Công ty Thiết bị Phụ tùng Khu vực II. Quản lý các kho vật tư, thiết bị phụ tùng và các xưởng sửa chữa xe ô tô, sửa chữa thiết bị, nhà xưởng của chế độ cũ để lại. Đồng thời tiếp nhận hàng hóa, thiết bị ô tô, phụ tùng của Nhà nước nhập về, đưa về các kho cất giữ, bảo quản, cung ứng theo lệnh của Nhà nước cho các đơn vị, làm nhiệm vụ trong nền kinh tế quốc dân cũng như an ninh quốc phòng. Trực tiếp cùng đoàn của Nhà nước tích cực tham gia công tác cải tạo thành phần kinh tế tư bản, tư doanh. Công ty quản lý hơn 1.600 nhà buôn tư nhân tại Tp.Hồ Chí Minh kinh doanh về mặt hàng thiết bị phụ tùng, trên cơ sở đó quản lý và lập kế hoạch cung ứng cho nền kinh tế quốc dân.

Từ 1980 đến 1985 Công ty có tên là: Liên Hiệp Cung ứng Vật tư Khu vực II. Nhiệm vụ: Từ nguồn nhân sự cũ và nguồn bổ sung của các đơn vị khác, nhiệm vụ đa dạng hơn, từ cung ứng đơn dạng hàng hóa sang đa dạng ngành hàng và thực hiện cung ứng theo khu vực. Cho đến 1985 Công ty chuyển thành Công ty Thiết bị Phụ tùng Tp.Hồ Chí Minh trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị phụ tùng - Bộ Vật Tư. Đến tháng 2/1992 trực thuộc Tổng Công ty Máy và Phụ Tùng –Bộ Thương Mại, đến tháng 9/2003 trực thuộc Bộ Thương Mại.

Công ty chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần từ ngày 01/03/2005 và có tên là Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn.

Ngày 19/10/2010, niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh. Ngày 30/8/2012, Công ty chuyển đổi từ trái phiếu sang cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 80.600.000.000 đồng lên 161.200.000.000 đồng.

1.2. Giới thiệu về Công ty

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN
- Tên tiếng anh: SAIGON MACHINERY SPARE PARTS JOINT STOCK COMPANY

- Tên viết tắt: SAIGON MACHINCO
- Mã chứng khoán: SMA
- Địa chỉ trụ sở: 81 Phan Đăng Lưu, P.7, Q.Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 35 107 888
- Fax: (08) 35 512 427
- Website: www.saigonmachinco.com.vn
- Logo Công ty:



- Vốn điều lệ: 161.200.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi một tỷ hai trăm triệu đồng*)
- Giấy CNĐKKD: 0300542187 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 01/03/2005, thay đổi lần thứ 18 ngày 21/10/2013.
- **Ngành nghề kinh doanh:**
 - Mua bán máy các loại, phương tiện vận tải, thiết bị chuyên dùng, thiết bị bưu chính viễn thông, nguyên liệu vật tư cho sản xuất, hàng công nghiệp, hàng tiêu dùng; điện tử - phân bón – kim loại màu – hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, linh kiện đồng bộ phục vụ cho sản xuất và phục vụ bảo dưỡng - sửa chữa, vật liệu xây dựng, sản phẩm từ composite, hàng điện lạnh, nông-lâm-hải sản, nồ gỗ, hàng may mặc. Mua bán ô tô, xe máy, tàu thủy, thiết bị đồng bộ phục vụ công nghiệp, vật liệu xây dựng. Mua bán vật tư, trang thiết bị y tế. Mua bán mỹ phẩm. Mua bán phế liệu (không hoạt động tại trụ sở).
 - Kinh doanh nhà hàng và lưu trú du lịch: khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở). Kinh doanh nhà ở, đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà ở, văn phòng cho thuê, đầu tư xây dựng công trình thủy điện, khu du lịch.
 - Dịch vụ giao nhận hàng hóa, môi giới vận tải. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê nhà xưởng, kho, bãi, văn phòng, máy móc thiết bị. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô.
 - San lấp mặt bằng. Tháo dỡ công trình. Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi.
 - Tư vấn xây dựng (trừ kinh doanh dịch vụ thiết kế công trình, thiết kế quy hoạch, giám sát thi công, khảo sát xây dựng). Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính kế toán).
 - Đại lý kinh doanh xăng dầu. Đại lý vận tải đường. Đại lý bán vé máy bay ô tô tàu hỏa.
 - Chế biến nông-lâm-hải sản, sản xuất hàng may mặc (không chế biến sản xuất tại trụ sở). Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và sản phẩm bằng kim loại (không sản xuất tại trụ sở). Sản xuất đá mài, đá cắt (không hoạt động tại trụ sở).
 - Trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ. Trồng cây hồ tiêu. Trồng cây cao su. Trồng cây cà phê.

- Khai thác đá (không hoạt động tại trụ sở). Khai thác cát, sỏi (không hoạt động tại trụ sở). Khai thác đất sét (Không hoạt động tại trụ sở).

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 30/06/2016 là 161.200.000.000 đồng, tương đương 16.120.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. Cơ cấu vốn cổ phần tại thời điểm gần nhất 30/06/2016 của SMA như sau:

Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần (tính đến ngày 30/06/2016)

Stt	Cổ đông	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông nhà nước	2,54%
2	Cổ đông trong nước	99,219%
-	Cá nhân	90,553%
-	Tổ chức	8,666%
3	Cổ đông nước ngoài	0,781%
-	Cá nhân	0,779%
-	Tổ chức	0,002%
	Tổng cộng	100%

Nguồn: SMA

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần Công ty tại 30/06/2016

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tính đến ngày 30/06/2016

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Đình Hiền	163/53-55 Thành Thái, P.14, Q.10, Tp.HCM	1.481.220	9,19%

Nguồn: SMA

1.5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

Không có

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

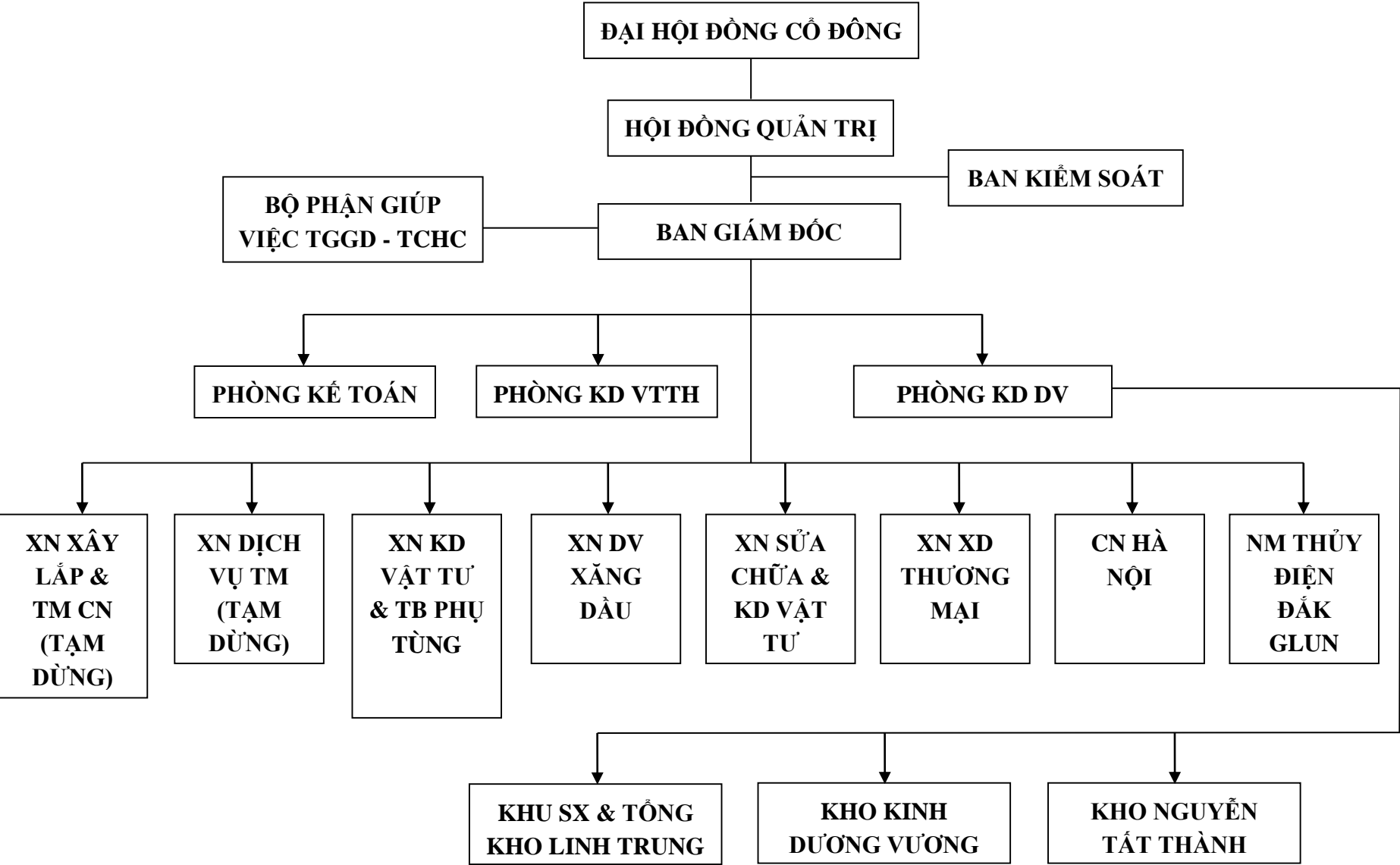
Hiện nay, Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 29/11/2005 và Luật doanh nghiệp mới số 68/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Cơ cấu tổ chức của hiện tại của Công ty gồm: văn phòng Công ty, các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc.

- Địa chỉ trụ sở : 81 Phan Đăng Lưu, P.7, Q.Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (08) 35107888
- Fax : (08) 35512427
- Website : www.saigonmachinco.com.vn

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Sơ đồ tổ chức Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn



- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, quyết định về đầu tư, kinh doanh, chuyển nhượng, thế chấp giá trị lớn, quyết định về sáp nhập, mua lại hợp nhất, chia tách công ty, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty được quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty.

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển của Công ty; xây dựng các kế hoạch phát triển kinh doanh; xây dựng cơ cấu tổ chức; quy chế quản lý; đưa ra các quyết định nhằm đạt được mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- **Ban Kiểm soát**

Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành kinh doanh của Giám đốc; trong ghi chép của sổ kế toán và báo cáo tài chính. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

- **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị về toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

- **Các phòng ban**

Các phòng ban, bộ phận trong Công ty thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc được hiệu quả và đúng luật.

4. Hoạt động kinh doanh

4.1. Sản phẩm, dịch vụ chính

Các sản phẩm chính của SMA:

- ✓ **Tole sinh thái**

10 điểm nổi bật của Tole sinh thái:

- Không có Amiang.
- Nhẹ
- Cách âm, cách nhiệt tốt
- Không thấm nước
- Chịu được hóa chất, không bị ăn mòn
- Chịu được mọi khí hậu thời tiết khắc nghiệt, kể cả khí hậu miền biển.
- Dễ lắp đặt, bảo quản, dễ vận chuyển.

- Bền bỉ, dẻo dai.
- Chống rêu, nấm, rỉ sét
- Tiết kiệm.

✓ **Các loại sản phẩm nhập khẩu, mua bán máy móc thiết bị:**

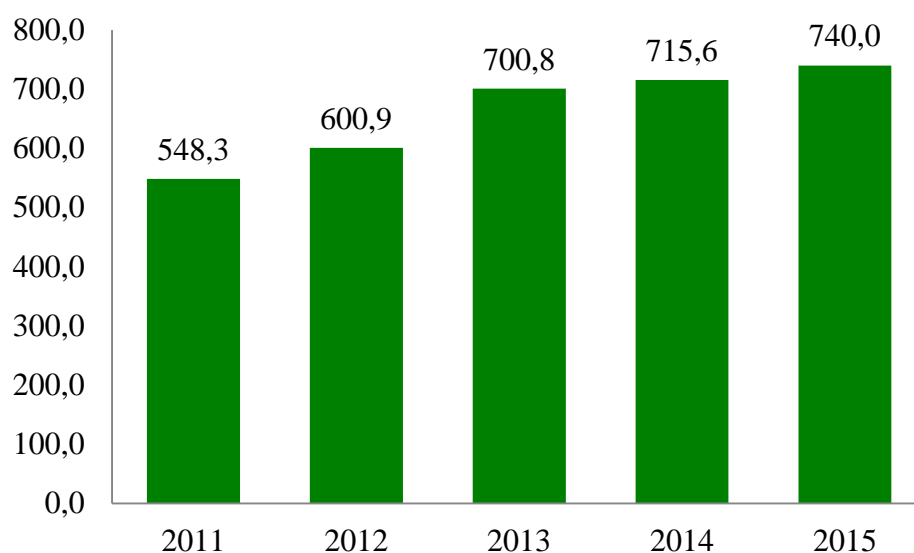
Phụ tùng thay thế ô tô và xe máy các loại, máy công cụ các loại, săm lốp ô tô, bình điện, vòng bi. Mua bán sắt thép thép, kim loại màu.

✓ **Và một số sản phẩm mua bán khác:** xi măng, nông sản, khai thác đá.

4.2. Tình hình sản xuất kinh doanh

a. Doanh thu từ bán hàng hóa

Biểu đồ 1: Doanh thu từ bán hàng hóa của SMA qua các năm (đơn vị: tỷ đồng)

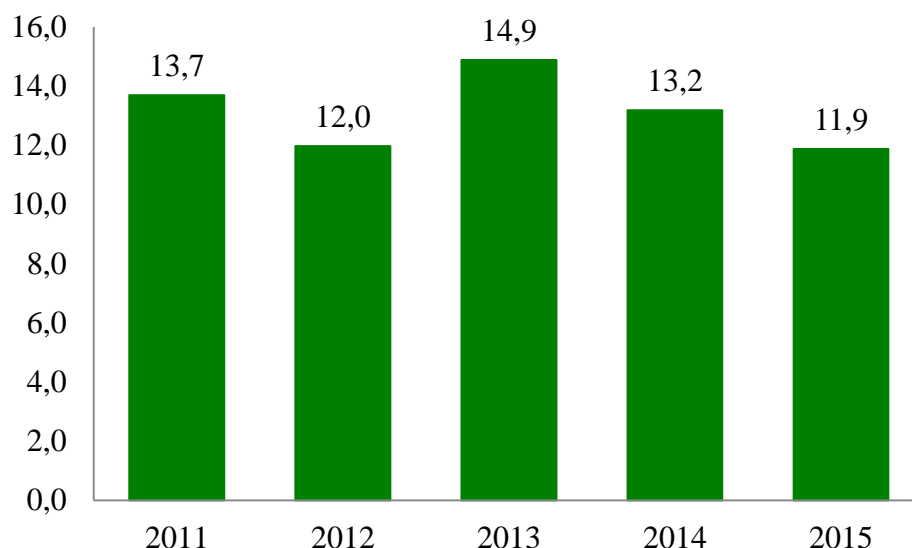


Nguồn : SMA

Trong cơ cấu doanh thu của SMA, doanh thu mảng bán hàng hóa chiếm tỷ trọng cao nhất. Giai đoạn 05 năm trở lại đây, nhìn chung mảng bán hàng hóa của SMA có sự tăng trưởng ổn định. Đặc biệt, năm 2013 SMA ghi nhận mức tăng trưởng rất cao là 16,63%. Tuy vậy, kết quả kinh doanh từ bán hàng hóa trong năm 2014 và 2015 chỉ tăng lần lượt là 2,1% và 3,4%. Như vậy, mảng bán hàng hóa của SMA bắt đầu có dấu hiệu chững lại sau giai đoạn tăng trưởng tốt.

b. Doanh thu cung cấp dịch vụ:

Biểu đồ 2: Doanh thu từ cung cấp dịch vụ của SMA qua các năm (đơn vị: tỷ đồng)

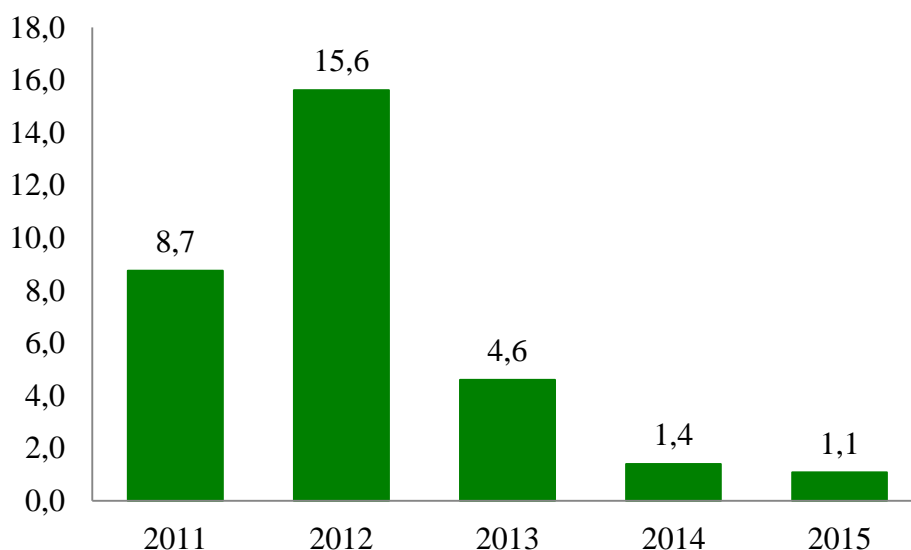


Nguồn : SMA

Mảng cung cấp dịch vụ của SMA biến động trong giai đoạn 2011-2013 và có xu hướng giảm dần từ 2013 đến 2015. Cụ thể, sau khi giảm từ 13,7 tỷ năm 2011 xuống 12 tỷ năm 2012, doanh thu cung cấp dịch vụ đã tăng 24,2% lên 14,9 tỷ năm 2013. Tuy nhiên, từ năm 2013 về sau, doanh thu cung cấp dịch vụ của SMA giảm đều qua các năm, xuống 13,2 tỷ năm 2014 và 11,9 tỷ năm 2015. Điều này cho thấy doanh thu cung cấp dịch vụ của SMA chịu ảnh hưởng mạnh của nhân tố rủi ro thị trường gây ra sự biến động trong doanh thu mảng này.

c. Doanh thu xây dựng và Bất động sản:

Biểu đồ 3: Doanh thu từ xây dựng và bất động sản của SMA qua các năm (đơn vị: tỷ đồng)

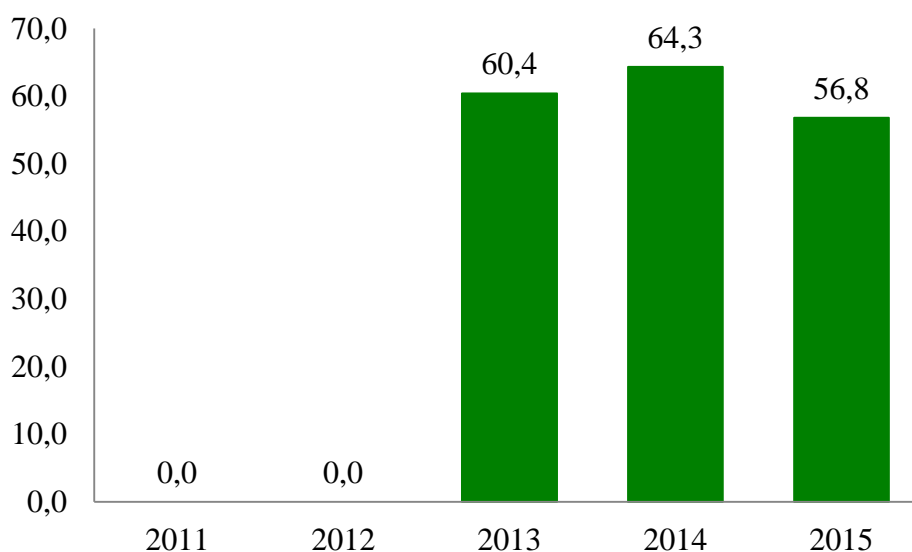


Nguồn : SMA

Có thể nhận thấy rõ ràng, mảng kinh doanh xây dựng và Bất động sản của SMA chịu sự rủi ro rất lớn từ thị trường bất động sản ở Việt Nam. Năm 2012, mảng này đóng góp 15,6 tỷ đồng trong tổng doanh thu của Công ty, tăng trưởng 79% so với 2011. Tuy vậy, trong năm 2013, doanh thu mảng này giảm mạnh xuống còn 4,6 tỷ đồng vì sự khó khăn chung của thị trường bất động sản. Trong hai năm tiếp theo, doanh thu tiếp tục sụt giảm và chỉ còn vồn vẹn 1,1 tỷ đồng năm 2015 dù thị trường bất động sản có dấu hiệu ảm đạm lên. Như vậy, trong tương lai, Công ty nên cơ cấu lại nguồn thu từ mảng kinh doanh này.

d. Hoạt động sản xuất điện:

Biểu đồ 4: Doanh thu từ hoạt động sản xuất điện của SMA qua các năm (đơn vị: tỷ đồng)



Doanh thu bán điện của Công ty bắt đầu đóng góp vào cơ cấu tổng doanh thu từ năm 2013 với mức đóng góp là 60 tỷ đồng. Năm 2014, doanh thu bán điện có sự tăng trưởng khá ở mức 6,67% đạt 64 tỷ đồng. Đến năm 2015 thì doanh thu mảng này sụt giảm 11,7% xuống còn 56,8 tỷ. Tuy chỉ đóng góp vào tổng doanh thu trong 3 năm gần đây nhưng doanh thu bán điện của SMA hiện là mảng đóng góp lớn thứ 2 chỉ sau mảng bán hàng hóa. Bên cạnh đó, điện năng luôn là mặt hàng thiết yếu và nhu cầu tiêu thụ luôn hiện hữu cũng như chính sách tăng giá thu mua điện của EVN cho đến năm 2020, vì vậy chúng tôi dự đoán mảng hoạt động này của SMA sẽ có sự tăng trưởng ổn định và gia tăng tỷ trọng đóng góp trong cơ cấu tổng doanh thu của SMA trong tương lai.

4.3. Doanh thu

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng hóa	700,8	715,6	740,0
	<i>Tỷ trọng</i>	89,77%	90,07%	91,38%
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	14,9	13,2	11,9
	<i>Tỷ trọng</i>	1,91%	1,66%	1,47%
3	Doanh thu xây dựng và BĐS	4,6	1,4	1,1
	<i>Tỷ trọng</i>	0,59%	0,18%	0,13%
4	Doanh thu bán điện	60,4	64,3	56,8
	<i>Tỷ trọng</i>	7,74%	8,10%	7,02%
5	Doanh thu khác	0	0	0
	<i>Tỷ trọng</i>	0,00%	0,00%	0,00%
Tổng doanh thu		780,7	794,5	809,8

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2013, 2014 và 2015 của SMA)

4.4. Chi phí

Bảng 4: Các khoản chi phí của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015		30/06/2016	
		Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %
1	Giá vốn hàng bán	717,8	93,08%	746,0	94,42%	762,5	94,22%	194,0	92,94%
2	Chi phí tài chính	37,8	4,90%	32,0	4,05%	34,9	4,31%	7,9	3,80%
3	Chi phí bán hàng	0,0	0,00%	0,0	0,00%	0,0	0,00%	0,0	0,00%
4	Chi phí quản lý	15,5	2,01%	11,8	1,50%	11,3	1,40%	6,7	3,23%
5	Chi phí khác	0,12	0,02%	0,21	0,03%	0,54	0,07%	0,1	0,03%

Tổng chi phí	771,1	100,00%	790,0	100,00%	809,3	100,00%	91,4	100,00%
---------------------	--------------	----------------	--------------	----------------	--------------	----------------	-------------	----------------

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2013, 2014, 2015 và BCTC quý II năm 2016 của SMA)

Trong tổng chi phí hoạt động, chi phí giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tổng chi phí của SMA. Tỷ trọng này còn có dấu hiệu tăng dần qua các năm, điều này cho thấy hiệu quả hoạt động kinh doanh của SMA phụ thuộc rất nhiều vào quản lý chi phí giá vốn hàng bán. Tỷ trọng lớn thứ 2 trong tổng cơ cấu chi phí của Công ty là chi phí tài chính. Nguyên nhân là do để phục vụ dự án xây dựng nhà máy thủy điện Dakglun khiến SMA phải sử dụng đòn bẩy tài chính lớn thông qua các khoản vay dài hạn khiến chi phí lãi vay qua các năm luôn ở mức cao. Chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn thứ 3 và có dấu hiệu giảm dần. Các chi phí còn lại đóng góp không đáng kể.

4.5. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	30/06/2016
Tổng tài sản	865.705	905.287	857.726	791.866
Vốn chủ sở hữu	183.715	182.300	177.850	175.585
Doanh thu thuần	780.003	794.501	809.778	205.408
Lợi nhuận gộp	62.230	48.503	47.244	11.395
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.264	5.042	1.197	-3.193
Lợi nhuận khác	-119	1.460	-540	1.738
Lợi nhuận trước thuế	9.145	6.501	657	-1.455
Lợi nhuận sau thuế	6.842	5.033	386	-1.465
EPS (đồng/cp)	424	312	24	-
Tỷ lệ cổ tức	4,00%	4,00%	3,00%	N/A
ROA (%)	0,79%	1,14%	0,09%	-0,36%
ROE (%)	3,72%	5,50%	0,43%	-1,66%

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2013, 2014, 2015 và BCTC quý II năm 2016 của SMA)

Năm 2015, Công ty đều có sự tăng trưởng ở doanh thu thuần nhưng lợi nhuận sau thuế giảm sút rất nhiều. Vì thế, các chỉ số đo lường tính hiệu quả hoạt động kinh doanh như là ROA và ROE

đều có sự sụt giảm lớn. Cụ thể, chỉ số ROA giảm từ 1,14% xuống còn 0,09% và ROE giảm từ 5,5% xuống còn 0,43%. Điều này lý giải do tình hình thị trường năm 2015 rất khó khăn còn khó khăn do biến động tỷ giá khiến chi phí và giá thành nhập khẩu các mặt hàng của SMA có sự gia tăng làm giảm biên lợi nhuận của SMA.

Năm 2015, SMA thực hiện chia cổ tức là 3% bằng tiền mặt và đã được hạch toán đầy đủ vào BCTC đã kiểm toán 2015 của Công ty.

4.6. Phân tích SWOT

- **Điểm mạnh**

- Công ty có gần 40 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư các loại, SMA đã xây dựng được thương hiệu vững chắc trên thị trường;
- Công ty sở hữu nguồn nhập khẩu hàng hóa chất lượng cao và ổn định từ các thị trường uy tín như Mỹ, Nhật, Hàn Quốc và các nước Châu Âu,...
- Công ty là nhà phân phối cho Công ty ThaiMiltec (Thailand) về mặt hàng bác phẩm đứng đầu trong lĩnh vực giao thông cầu đường.

- **Điểm yếu**

- Công ty hoạt động đa ngành nghề trong khi nguồn nhân lực chưa đáp ứng đủ yêu cầu cao về đa ngành nghề;
- Hoạt động kinh doanh phụ thuộc nhiều vào yếu tố thị trường.

- **Cơ hội**

- Với tiềm năng phát triển ngành thủy điện, việc sở hữu nhà máy thủy điện Dakglun giúp SMA có nhiều lợi thế cạnh tranh;
- Nền kinh tế Việt Nam đang có dấu hiệu phục hồi và hưởng lợi từ các hiệp định như TPP;
- Nhu cầu khi nền kinh tế Việt Nam hội nhập và tăng trưởng về các mặt hàng phục vụ công nghiệp hóa như máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu ngày một gia tăng.

- **Thách thức.**

- Rủi ro về biến động tỷ giá khiến giá thành các mặt hàng nhập khẩu biến động là rất rõ ràng;
- Sự mở cửa nền kinh tế cũng đồng nghĩa với sự xâm nhập của các công ty nước ngoài thâm nhập thị trường Việt Nam mang theo những mặt hàng chất lượng với giá thành cạnh tranh khiến SMA đối diện với áp lực cạnh tranh là rất lớn.

4.7. Triển vọng ngành

Hiện nay và trong tương lai, Việt Nam đang tập trung rất nhiều cho công cuộc công nghiệp hóa, phát triển sản xuất công nông nghiệp cũng như đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng do vậy nhu cầu máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu dùng trong các lĩnh vực này là rất phát triển.

Dự đoán, khi hiệp định TPP bắt đầu có hiệu lực từ năm 2017 sẽ góp phần thúc đẩy hơn nữa nhu cầu sản xuất trong nước cũng như các hoạt động xuất nhập khẩu, sẽ góp phần tạo ra cơ hội cho mở rộng thị trường cho lĩnh vực mua bán các thiết bị phụ tùng, máy móc thiết bị phụ trợ.

Đối với thị trường nội địa, xuất phát từ nhu cầu điện năng cho nền kinh tế ngày càng cao và nguy cơ thiếu điện luôn tiềm ẩn trong các cảnh báo về tiết kiệm điện năng tiêu thụ của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), dự báo cho thấy ngành thủy điện sẽ được hưởng lợi hơn và mang đến doanh thu gia tăng.

4.8. Định hướng của Công ty**A – ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN****Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh tạo ra giá trị gia tăng trên hàng hóa, sản phẩm, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển là phù hợp với định hướng chung của Nhà nước và xu hướng chung trên thế giới. Với phương châm sản xuất kinh doanh của Công ty là ‘Chung sức hợp tác, phát triển bền vững’, trong đó chất lượng dịch vụ hoàn hảo hướng đến lợi ích khách hàng được Công ty lưu tâm hàng đầu. SMA luôn đáp ứng nhu cầu ngày càng cao, càng đa dạng của người tiêu dùng trong nước cũng như ngoài nước và luôn sẵn sàng ở thể hội nhập vào nền kinh tế thế giới.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng Công ty

- Đối với môi trường: Công ty luôn có nhiều định hướng đầu tư và cải tiến trang thiết bị, kỹ thuật nhằm giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng tác động xấu tới môi trường.
- Đối với xã hội và cộng đồng: Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động và có chế độ đãi ngộ thỏa đáng, tạo môi trường làm việc tốt cho nhân viên, không ngừng phát triển nguồn nhân lực để xây dựng nền tảng trí thức vững chắc cho Công ty.

B – ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Trở thành doanh nghiệp trong ngành cung cấp thiết bị phụ tùng và công nghiệp hỗ trợ hàng đầu TP Hồ Chí Minh và Đông Nam Bộ.
- Tăng cường công tác marketing; công tác phát triển sản phẩm mới; chuyên môn hóa hoạt động quảng bá sản phẩm & thương hiệu; củng cố quan hệ đại lý, đẩy mạnh công tác bán hàng đối với các nhóm sản phẩm chủ lực của công ty;
- Đầu tư và cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất phù hợp nhu cầu sản xuất kinh doanh bảo đảm đúng mục tiêu và có hiệu quả. Những công trình có vốn đầu tư lớn cần phải phân kỳ hợp lý;
- Tăng cường công tác quản lý tài chính và công tác quản lý điều hành ở các cấp bảo đảm thực hiện đúng quy định;
- Củng cố tăng cường công tác quản lý, kiểm soát công ty con hiệu quả;

Kế hoạch kinh doanh năm 2015*Bảng 6: Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2016**Đvt: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	% so với TH 2014
Tổng doanh thu	809.778	800.000	-1,21%
LNTT	386	5.000	1194,74%
Tỷ lệ cổ tức	3%	3%	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ năm 2016 của SMA)

4.9. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của nhà nước, và xu thế chung của thế giới

Việt Nam được đánh giá là nền kinh tế năng động thứ 2 trên thế giới, chỉ sau Trung Quốc và nền kinh tế Việt Nam sẽ còn phát triển mạnh từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Tuy nhiên, HĐQT, Ban Giám đốc Công ty nhận thấy tình hình thị trường những năm tới còn tiềm ẩn nhiều khó khăn và diễn biến rất phức tạp nên phương hướng hoạt động trong thời gian tới là bên cạnh việc duy trì các hoạt động có hiệu quả, chấn chỉnh và có biện pháp tháo gỡ những khó khăn để phát huy hiệu quả của những hoạt động còn hạn chế; đơn vị cần phải cân nhắc, chọn lọc một số dự án đầu tư vừa đảm bảo định hướng phát triển lâu dài, vừa đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Ban Giám đốc sẽ tập trung chỉ đạo các phòng, ban, bộ phận có kế hoạch phối hợp và làm việc hợp lý, nhịp nhàng để đảm bảo có đủ lượng hàng hóa cung ứng cho thị trường, cho các công trình, cho hoạt động sản xuất được liên tục. Nhất là hoạt động san lấp, xây dựng và các dự án đầu tư.

Tiến hành tái cấu trúc lại các lĩnh vực hoạt động để phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, tình hình chung của thị trường nhằm bảo toàn nguồn vốn, phát huy hiệu quả hoạt động và định hướng phát triển chung của Công ty.

Bên cạnh việc duy trì mối quan hệ với các nhà sản xuất, nhà cung cấp, các chủ đầu tư, các khách hàng đại lý... thì Công ty sẽ chú trọng hơn nữa đến công tác thị trường nhằm nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình thị trường một cách kịp thời, chính xác để chủ động đề ra những giải pháp hợp lý. Đồng thời, thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các phòng, ban, bộ phận tăng cường hơn nữa các công tác chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm trong công việc để cùng đơn vị phấn đấu trở thành Công ty dẫn đầu trong ngành.

Kế hoạch kinh doanh của Công ty trong những năm sắp tới được xây dựng sát với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của TP Hồ Chí Minh và theo đúng định hướng chủ trương của Chính phủ, và gắn liền với mục tiêu của Ban lãnh đạo Công ty, phát triển Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực xuất nhập khẩu các sản phẩm phụ tùng thay thế tại khu vực TP Hồ Chí Minh các tỉnh lân cận.

Như vậy, định hướng phát triển của Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển của ngành, chính sách phát triển của Nhà nước và xu hướng chung của thế giới.

5. Chính sách đối với người lao động

5.1. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

- **Chế độ làm việc**

- Công ty thực hiện chế độ 8 giờ/ngày, 44 giờ/tuần. Đối với các công việc đặc thù, do yêu cầu của tính chất công việc, thời gian làm có thể sắp xếp linh hoạt hơn.

- **Chính sách lương**

- Hàng năm, được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT quyết định chính sách tiền lương căn cứ vào các quy định pháp luật hiện hành cũng như kế hoạch và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Người lao động hưởng lương theo sản phẩm, theo doanh thu và

tiền lương được trả cho người lao động và hiệu quả công việc. Tùy theo bậc lương, thời gian được xét nâng lương của người lao động là mỗi 2-4 năm.

- Các phúc lợi khác của người lao động trong Công ty như: tham quan, nghỉ dưỡng, trợ cấp cho người lao động khó khăn về đời sống kinh tế nhưng có ý thức trách nhiệm trong công việc.

- **Chế độ bảo hiểm**

Giám đốc chịu trách nhiệm về việc trích nộp và thanh toán các chế độ bảo hiểm của người lao động đúng theo quy định của Nhà nước.

- **Chế độ phúc lợi xã hội**

- Công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định (BHXH, BHYT, BHTN..)
- Ngoài ra hàng năm công ty có chính sách khen thưởng trong các dịp lễ tết, tổ chức cho CBCNV của công ty tham quan, nghỉ mát, đồng thời có chính sách khen thưởng đối với nhân viên xuất sắc, chính sách thăm nom, chế độ đối với lao động nữ,...
- Các chế độ phúc lợi khác theo qui định của Bộ luật lao động;
- Công ty cũng chú trọng trong công tác đảm bảo an toàn lao động cho toàn thể CBCNV.

5.2. Chính sách tuyển dụng và thu hút nhân tài

Công ty ưu tiên tuyển dụng hoặc ký lại hợp đồng đối với những người đã có thời gian làm việc trong Công ty và con em của người lao động nếu đảm bảo năng lực và phù hợp với yêu cầu công việc. Tùy theo mức độ đóng góp của người lao động (về thời gian hoặc kinh phí) tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo định hướng, kế hoạch của Công ty, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn sắp tới. Đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên luôn được đảm bảo và không ngừng nâng cao.

5.3. Các hoạt động đoàn thể xã hội

Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn luôn chú trọng các hoạt động đoàn thể để nâng cao tinh thần đoàn kết cho CBCNV của Công ty. Vào các ngày lễ như: 8/3, 20/10, 1/6... Công ty đều có những hoạt động kỷ niệm để chào mừng. Các ban, ngành, đoàn thể tại Công ty luôn được lãnh đạo tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động tốt. Các hoạt động đoàn thể của công ty ngày một ổn định, sinh động góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho CBCNV.

6. Chính sách cổ tức

Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh hàng năm có lãi, sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Công ty đảm bảo sau khi đã trả hết số cổ tức đã định vẫn đảm bảo thanh toán được các khoản nợ và nghĩa vụ về tài sản đến hạn phải trả. Hội đồng quản trị căn cứ vào lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty để xác định lợi nhuận còn lại (sau khi đã trừ đi các khoản trích các quỹ) dùng để chia cổ tức và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua mức cổ tức.

Công ty có chính sách trả cổ tức theo định hướng ổn định, ưu tiên đầu tư phát triển, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tỷ lệ trả cổ tức của Công ty năm 2013, 2014, 2015 lần lượt là 4%, 4% và 3% và theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016,

tỷ lệ cổ tức dự kiến là 3% bằng tiền mặt.

7. Tình hình tài chính

7.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của SMA bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

8.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Chi phí khấu hao của Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản. Thời gian khấu hao của các tài sản cố định của Công ty áp dụng cụ thể như sau:

Bảng 7: Thời gian khấu hao

STT	Loại tài sản	Thời gian (năm)
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	06-48 năm
2	Máy móc và thiết bị	03-25 năm
3	Phương tiện vận tải	04-08 năm
4	Thiết bị văn phòng	03 năm

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của SMA)

8.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn thực hiện tốt, thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ phải trả quá hạn.

8.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

Bảng 8: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của SMA

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	30/06/2016
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-
2	Thuế giá trị gia tăng	139.640.829
3	Thuế thu nhập cá nhân	2.128.021
4	Thuế tài nguyên	280.008.415
5	Các loại thuế khác	1.872.530
Tổng cộng		423.649.795

(Nguồn: BCTC quý II năm 2016 của SMA)

8.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

Bảng 9: Số dư các quỹ của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn

Đơn vị tính: đồng

STT	Các quỹ	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	9.500.393.474	16.201.866.023	15.401.729.464
2	Quỹ dự phòng tài chính	6.504.074.321	-	-
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	62.085.074	62.085.074	62.085.074
Tổng cộng		16.066.552.869	16.263.951.097	15.463.814.538

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014, 2015 và BCTC quý II năm 2016 của SMA)

8.1.5. Tình hình công nợ

- Các khoản phải thu**

Bảng 10: Các khoản phải thu ngắn hạn của SMA

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014		31/12/2015		30/06/2016	
		Tổng số	Nợ quá hạn	Tổng số	Nợ quá hạn	Tổng số	Nợ quá hạn
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	200.142.365.555	-	196.634.293.322	-	152.849.106.220	-
2	Trả trước cho người bán	18.642.068.328	-	11.164.268.002	-	9.317.006.673	-
3	Các khoản phải thu khác	2.791.850.3445	-	1.168.306.810	-	994.191.708	-
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-2.221.422.425	-	-2.278.153.114	-	-2.278.153.114	-
Tổng cộng		145.151.910.433	-	219.364.861.802	-	212.805.069.135	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014, 2015 và BCTC quý II năm 2016 của SMA)

- Các khoản phải trả**

Bảng 11: Các khoản phải trả của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014		31/12/2015		30/06/2016	
		Tổng số	Nợ quá hạn	Tổng số	Nợ quá hạn	Tổng số	Nợ quá hạn
I	Nợ ngắn hạn	330.831.286.0573	-	309.238.138.373	-	248.523.893.527	-
1	Vay và nợ ngắn hạn	114.865.705.537		95.745.420.137		88.655.876.876	
2	Phải trả cho người bán	112.683.729.715		145.015.003.340		93.655.762.231	
3	Người mua trả tiền trước	42.481.314.085		19.830.238.623		18.622.668.374	
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.714.695.799		862.454.210		423.649.795	
5	Phải trả người lao động	-		-		-	
6	Chi phí phải trả	25.029.812.742		23.417.506.800		23.417.506.800	
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	29.517.937.777		23.829.424.345		23.231.838.533	
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	538.090.918		538.090.918		516.590.918	
II	Nợ và vay dài hạn	392.155.315.986	-	370.637.235.079	-	367.757.302.411	-
1	Phải trả dài hạn người bán	-		-		-	
2	Phải trả dài hạn khác	-		-		-	
3	Vay và nợ dài hạn	392.155.315.986		370.637.235.079		367.757.302.411	
4	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	-		-		-	

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014, 2015 và BCTC quý II năm 2016 của SMA)

7.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính năm 2014 và 2015 của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn*

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,043	1,035
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,684	0,682
+ Hệ số thanh toán tiền mặt	lần	0,012	0,010
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	79,86%	79,26%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	396,59%	382,27%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	lần/năm	6,016	6,693
+ Vòng quay tổng tài sản	%	89,72%	91,86%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,63%	0,05%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	2,75%	0,21%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	0,57%	0,04%
5. Chỉ tiêu liên quan tới cổ phần			
+ Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng	312,2	24,0
+ Giá trị sổ sách trên cổ phần	đồng	11.309	11.033

*(Nguồn: VCBS tổng hợp)***8. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát**

Bảng 13: Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát và tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại 30/06/2016

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ		Tỷ lệ (%)
			Sở hữu cá nhân	Đại diện sở hữu	
I.Hội đồng quản trị					
1	Nguyễn Đình Hiền	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.481.220		9,19%
			1.481.220	0	
2	Nguyễn Văn Lượng	Thành viên	538.200		3,44%
			538.200	0	
3	Nguyễn Cao Kỳ	Thành viên	0		0%
			0	0	
4	Lê Thị Phương Mai	Thành viên	284.000		1,76%
			284.000	0	
5	Trần Đức Phú	Thành viên kiêm P.Tổng Giám đốc	81.610		0,5%
			81.610	0	
II.Ban Tổng giám đốc					
1	Nguyễn Đình Hiền	Giám đốc	Trình bày ở trên		9,19%
2	Trần Đức Phú	Phó Giám đốc	Trình bày ở trên		0,5%
III.Tp Tài chính kế toán					
1	Đoàn Thị Kim Khánh	Trưởng phòng	11.000		0,07%
IV.Ban kiểm soát					
1	Nguyễn Thanh Tâm	Trưởng ban	29.520		0,18%
2	Nguyễn Minh Nhật	Thành viên	0		0 %
3	Lý Việt Hưng	Thành viên	0		0%

Nguồn: CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn

9. Tài sản

Giá trị TSCĐ chủ yếu tại ngày 30/06/2016 của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn như sau:

Bảng 14: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại ngày 30/06/2016 của CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
I	TSCĐ hữu hình	590.743.167.137	77.863.723.297	512.879.443.840
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	366.170.156.622	42.743.363.824	323.426.792.798
2	Máy móc, thiết bị	136.182.971.414	24.277.741.211	111.905.230.203
3	Phương tiện vận tải	1.644.491.321	1.489.057.717	155.433.604
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	112.726.273	112.726.273	-
5	TSCĐ hữu hình khác	86.632.821.507	9.240.834.272	77.391.987.235
II	TSCĐ vô hình	20.100.000.000	-	20.100.000.000
Tổng cộng		610.843.167.137	770863.723.297	532.979.443.840

(Nguồn: Báo cáo tài chính Quý II năm 2016 của SMA)

Tổng diện tích đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng như sau:

- ❖ Tổng diện tích đất sở hữu: 1.076.557 m²
- ❖ Tổng diện tích đất thuê: 1.076.425 m²
- ❖ Nhà nước giao phần đất có thu tiền sử dụng đất:

81, Phan Đăng Lưu, Phường 7, Quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh:

- Diện tích: 132 m²
- Thửa đất: 1732
- Diện tích sử dụng: 310,3 m²
- Diện tích xây dựng: 119,16 m²

Bảng 15: Danh sách các lô đất Công ty đang quản lý và sử dụng tại thời điểm 30/06/2016

Stt	Số GCNQSDĐ/HĐ	Địa chỉ	Diện tích đất (m ²)	Thời gian sử dụng	Đất thuê/sở hữu	Mục Đích sử dụng đất	Giá trị sổ sách
I	Đất sở hữu						
1	Số 3955/99	81 Phan Đăng Lưu, P7, Quận Phú Nhuận	132	Lâu dài	Nhận chuyển nhượng	Văn phòng công ty	20.100.000.000
II	Đất thuê trả tiền hàng năm						
2	BI 285681	Xã Bù Gia mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước	570.675	Đến 09/09/2059	Thuê đất trả tiền hàng năm	Đất công trình năng lượng	
3	BI 285680	Xã Đường số 10 và xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	180.686	Đến 09/09/2059	Thuê đất trả tiền hàng năm	Đất công trình năng lượng	
4	BI 285679	Xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;	325.064	Đến 09/09/2059	Thuê đất trả tiền hàng năm	Đất công trình năng lượng	

Nguồn: SMA

10. Các thông tin khác và tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty

Không

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN**1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán**

- Cổ phần chào bán : Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 409.200 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm chào bán : **10.900 đồng/cổ phần**
- Bước giá : 100 đồng
- Bước khối lượng : 10 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu:
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa
- Tiền đặt cọc : bằng **10%** giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm chào bán.
- Số mức giá đặt mua : Tối đa 01 (một) mức giá đặt mua. Các mức giá phải là bội số của 100 đồng.
- Phát Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh : **Từ 9h00 ngày 09/09/2016 đến 16h00 ngày 29/09/2016 tại :**

➤ Công ty TNHH Chứng Khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh:
Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Greenstar, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Q. 3, Tp. HCM.

Điện thoại: (84-8) 38 208 116. Fax: (84-8) 38 208 117.

Hoặc tải trực tiếp từ: www.vcbs.com.vn,

www.scic.vn

- Nộp tiền cọc : - **Từ ngày 09/09/2016 đến 15h30 ngày 29/09/2016**
 - Nộp trực tiếp vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 0011002550087 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Sở giao dịch
 - Nội dung: Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKKD (ngày cấp và nơi cấp); Nộp tiền đặt cọc mua cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn (ghi rõ số lượng và tên cổ phần đăng ký mua).
- Nộp Phiếu tham gia chào bán cạnh tranh : - Nộp trực tiếp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh tại tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh:

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong tại: Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tp.HCM

Địa chỉ: Lầu 6, Tòa nhà Greenstar, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, Tp. HCM

Thời gian: **Trước 15h30 ngày 29/09/2016**

 - Nộp bằng thư đảm bảo qua đường bưu điện:

Ngoài bao thư nhà đầu tư ghi rõ “Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn” cùng với tên và mã số nhà đầu tư và gửi đến địa chỉ sau:

Phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp - Công ty TNHH Chứng Khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tp.HCM: Lầu 6, Tòa nhà Green Star, 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, Tp.HCM. Người nhận: Ông Nguyễn Quý Trí. (0909087390)

Phiếu tham dự đấu giá chỉ được chấp nhận khi thư bảo đảm của nhà đầu tư được bưu điện chuyển đến địa chỉ trên trước **15h00 ngày 29/09/2016**
- Tổ chức phiên chào bán : **10h00 ngày 10/10/2016**

Tại: Công ty TNHH Chứng Khoán Ngân hàng

cạnh tranh TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM, Lầu 1, tòa nhà Green Star, 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, Tp.HCM.

- Nộp tiền mua cổ phần : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn.
- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn.

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà SCIC không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế chào bán cạnh tranh của đợt chào bán được công bố tại:

- **Công ty TNHH Chứng Khoán NHTMCP Ngoại Thương VN**
 - Địa điểm: Tầng 17, Tòa nhà VCB, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 - Điện thoại: (84-4) 39 366 425 Fax: (84-4) 39 360 262
 - Tại website: www.vcbs.com.vn
- **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**
 - Tại website: www.scic.vn

4. Điều kiện tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan

Theo Quy chế bán chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn.

5. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả chào bán, kết quả sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.vcbs.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia chào bán cạnh tranh cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào bán cạnh tranh công khai... phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

Tp.HCM, ngày 08 tháng 09 năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ
PHỤ TÙNG SÀI GÒN**

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

NGUYỄN ĐÌNH HIỀN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN
HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN – CN
TP.HCM**

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

TỔNG MINH TUẤN